

như: Prid, Cue – Mate CIDR.... đều có chung nguyên tắc áp dụng kể trên.

Trong thực tế theo dõi các trường hợp bò sữa đã sử dụng các loại dụng cụ đặt âm đạo này ở khu vực thị xã Tân An cho thấy kết quả rất khả quan. Tuy nhiên, thao tác lắp đặt, sử dụng khác cần được tiến hành đúng; do vậy, liên hệ với cán bộ kỹ thuật (khuyến nông hoặc thú y) để được hướng dẫn thêm.

Tác giả: Nguyễn Ngọc Tuấn

Nguồn: Phụ San Khuyến Nông – Bộ Nông Nghiệp và PTNT, Số 10/2004

AN GIANG: BA NHÓM MÔ HÌNH SẢN XUẤT HIỆU QUẢ TRONG MÙA NƯỚC NỔI

Mùa lũ năm nay nhiều địa phương trong vùng ngập nước của tỉnh An Giang đã sẵn sàng cho cơ hội làm ăn mới. Theo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh, có 3 nhóm mô hình sẽ được tiếp tục triển khai mạnh mẽ trong mùa nước nổi năm nay gồm: sản xuất lúa, hoa màu vụ 3; các loại cây trồng khác; mô hình nuôi trồng thủy sản và các mô hình phát triển ngành nghề, dịch vụ.

Năm nay, tỉnh An Giang hạn chế diện tích sản xuất lúa vụ 3, chỉ tập trung ở những vùng có đê bao. Theo kế hoạch, toàn tỉnh sẽ xuống giống 88.000 ha, tăng 25.000 ha so với vụ 3 năm ngoái. Trong đó, huyện Thoại Sơn chiếm diện tích sản xuất lúa vụ 3 nhiều nhất, trên 35.000 ha. Nhờ hệ thống bờ bao kiểm soát lũ được tập trung xây dựng kiên cố, sản xuất lúa vụ 3 năm 2003 có 74.131 hộ tham gia, giải quyết việc làm cho hơn 100.000 lao động.

Nông dân An Giang đã bắt đầu tăng diện tích gieo trồng lúa vụ 3 bằng các giống thơm đặc sản, lúa nếp và lúa xác nhận để cung cấp giống cho vụ Đông Xuân năm 2003 – 2004.

Năm bắt được nhu cầu tiêu thụ mạnh của thị trường trong mùa nước nổi, các hộ nông dân đã trồng rau dưa các loại theo nhiều mô hình sản xuất khác nhau. Những loại cây trồng được ưa chuộng như cải bắp, dưa leo, cà chua, kiệu, hành, bầu bí... cho lãi từ 18 đến 21 triệu đồng/ha; tỷ lệ lãi/chi phí là 1.08 đến 1.62 lần tùy loại, cao gấp 3 đến 5 lần so trồng lúa. Diện tích hoa màu nhiều nhất là các xã thuộc huyện Chợ Mới, nơi cung cấp rau dưa không chỉ cho tỉnh An Giang, và các huyện Châu Phú, Châu Thành....

Ngoài lúa và hoa màu, vụ 3 còn là mùa sản xuất các loại cây trồng khác vốn ít, lãi tương đối, phù hợp cho các hộ nghèo trong vùng ngập lũ. Đối với đất thổ cư nông dân trồng nấm rơm, chỉ với 500 m², nhiều hộ ở huyện Tân Châu, Phú Tân thu lãi từ 2 đến 2,5 triệu đồng/45 ngày trồng. Trên các tuyến đê bao, người dân trồng cây điền điền lấy bông, vừa có thu nhập vừa chống sạt lở, bình quân thu được từ 15.000 đến 20.000 đồng/ngày trong suốt mùa nước. Nông dân còn tận dụng mặt nước ao, hồ, vùng trũng và mặt nước trên đất ruộng trong vùng đê bao để trồng rau nhút, lãi từ 11 đến 22 triệu đồng/ha, tỷ lệ lãi/chi phí gấp 4 đến 5 lần, trồng sen lãi từ 10 đến 15 triệu đồng/ha, trồng ấu lãi từ 5 đến 10 triệu đồng/ha...

Mô hình nuôi trồng thủy sản trong mùa nước nổi cũng được tỉnh phát triển mạnh, năm 2003 có 5.336 hộ tham gia, giải quyết việc làm cho 8.627 lao

động. Trong đó, nổi bật có nuôi cá lồng bè quy mô nhỏ để tiêu thụ nội địa. Cá nuôi chủ yếu là cá lóc, cá bống tượng, trê phi, rô đồng... với tổng số 1.355 lồng, sản lượng đạt trên 3.600 tấn. Bình quân mỗi hộ nuôi từ 18 đến 30 m³ lồng, sau 5 tháng mùa nước lũ từ 8 đến 15 triệu đồng. Nuôi tôm chân ruộng (lúa – tôm càng xanh), sản lượng đạt 266 tấn, người nuôi lãi cao hơn nuôi cá trên cùng một diện tích, từ 15 đến 25 triệu đồng/ha. Mô hình nuôi tôm, cá đang quảng đạt sản lượng cao hơn (bình quân 40 triệu đồng/ha), chủ yếu tập trung ở các huyện Châu Phú, Chợ Mới... Một mô hình nuôi cá khác đơn giản nhưng cũng mang lại lợi nhuận cao, thích hợp trên diện tích nhỏ là nuôi cá trong mùng lưới. Mùa nước nổi năm 2003, mô hình này phát triển mạnh với số lượng gần 1.500 cái (diện tích mặt nước nuôi đạt trên 35.000 m³), có 1.182 hộ tham gia, giải quyết việc làm thường xuyên cho 1.421 lao động; lãi thu được trung bình từ 2 đến 4 triệu đồng/8 – 10 m². Ngoài việc phát triển nghề nuôi thủy sản trong mùa nước nổi, tình hình chăn nuôi gia súc, gia cầm ở tỉnh có chiều hướng phát triển mạnh trong mùa nước nổi năm nay.

Nhóm mô hình cuối cùng, được đánh giá khá quan trọng là phát triển ngành nghề, dịch vụ, giải quyết việc làm trong mùa nước nổi. Tuy mới được áp dụng nhưng mùa nước năm 2003 có tổng số 33.832 người tham gia, chủ yếu là lao động nghèo. Trong đó, nghề chế biến khô cá, mắm cá; sản xuất lưới câu, chài chài; đóng xuống ghe, dẹt lưới cước; đánh bắt thủy sản; cắt cỏ nuôi bò... thu hút đông đảo lao động nhất.

Ba mô hình trên là nội dung của Đề án 31 về "Phát triển sản xuất, giải quyết việc làm, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân trong mùa nước

nổi" của tỉnh An Giang đã được thử nghiệm thành công trong năm 2003. Thực hiện đề án, giá trị sản xuất nông nghiệp trong mùa lũ năm 2003 của tỉnh đạt 1.295 tỷ đồng, tăng 288 tỷ đồng so năm 2002, trong đó trồng trọt chiếm 45.4%, thủy sản chiếm 54.6%. Giá trị sản xuất nông nghiệp trong mùa nước nổi năm 2003 chiếm 16.2% so giá trị sản xuất cả năm của tỉnh An Giang. Hiệu quả xã hội thể hiện ở chỗ, tâm lý người dân không còn e ngại khi mùa lũ đến, coi đó là quy luật tự nhiên để chủ động khai thác, làm ăn; từ đó tỉnh có hướng giải quyết lao động nông nhân, giảm tỷ lệ hộ nghèo, vốn là vấn đề từ lâu gây bức xúc.

Tác giả: Nguyễn Hậu Giang

Nguồn: TC Nông thôn mới, số 131, 9/2004, tr. 11 – 12.

Câu chuyện nhà nông

TỶ PHÚ TẠI SON LÂM

Hơn 40 năm trồng quế, ông Hoàng Văn An, dân tộc Tày, xã Đại Sơn, huyện Văn Yên (Yên Bái) trồng cho ông và cho 6 đứa con, tính ra bây giờ, cả gia đình ông có trên 40 ha quế, trung bình mỗi hecta quế đến tuổi khai thác cho thu nhập 250-350 triệu thì trị giá rừng quế của gia đình ông là trên 12 tỷ. Tháng 10/1999, ông Lê Huy Ngọ (lúc đó là Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp – Phát triển nông thôn) đến thăm gia đình ông, ông dẫn Bộ trưởng đi thăm rừng quế quanh nhà, có rất nhiều cây to cỡ người ôm, trong đó có một số cây phải hai người ôm mới kín gốc. Ông An chỉ một cây quế đại thụ ngay phía sau nhà,